TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày: 12/3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tưởng
2. Ông Nguyễn Xuân Huấn

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Liên - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà***: Bà Vũ Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự so thẩm thụ lý số 147/2018/ HSST ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị L , sinh năm 1971.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: …. NP, phường Q, thành phố TH, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thế H , sinh năm 1930 và bà Phạm Thị D , sinh năm 1934; Chồng: Đào Đức H , sinh năm 1971; có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 17/12/2017 đến ngày 20/12/2017 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

2. Đàm P , sinh năm 1987.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Lô C…., mặt bằng …, phố …, phường Q, thành phố TH, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đàm K (đã chết) và bà Nguyễn Thị L , sinh năm 1962; Vợ: Lê Thị H , sinh năm 1991, có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 17/12/2017 đến ngày 20/12/2017 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 ngày 17/12/2017, tại lô C12-MB 1821. Phường Quảng Thắng, Tp. Thanh Hóa. Công an thành phố Thanh Hóa đã bắt quả tang Đàm P đang có hành vi mua bán số đề qua tin nhắn điện thoại di động. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại iPhon 6 Plus của P , số điện thoại 090489….., trong đó có lưu tin nhắn ghi số đề (P khai các tin này đã chuyển đến số điện thoại 01694738…… của Nguyễn Thị L). Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt khẩn cấp Nguyễn Thị L , thu giữ 01 điện thoại di động iPhone 4s số điện thoại 01694738… trong đó có lưu tin nhắn ghi số đề (L khai do Phú gửi đến vào ngày 7 tháng 12 năm 2017) và 01 máy tính nhãn hiệu CASIO.

Cơ quan điều tra lập biên bản sao in toàn bộ tin nhắn trong máy điện thoại di động 0904898…… của P và tin nhắn lưu trong số máy di động 0169473.. của L . Cả hai đều đã xác nhận nội dung tin nhắn được sao in là đúng và thừa nhận hành vi mua bán số đề qua tin nhắn điện thoại vào ngày 17 tháng 12 năm 2017, cụ thể:

Đàm P khai nhận: Ngày 17/12/2017 P sử dụng số điện thoại 090... gửi 06 tin nhắn đến số máy điện thoại 0169…… của L , nội dung mua 28.970 điểm đề với giá 720 đồng/1 điểm đề, tổng số tiền mua 20.858.400 đồng . Sau khi nhận tin nhắn mua số đề của P, L đã gửi lại tin "OK" đến máy điện thoại của P xác nhận việc đã bán số đề cho P . Thời điểm P bị bắt chưa có kết quả sổ số MB mở thưởng.

Nguyễn Thị L khai nhận việc mua bán số đề với P đúng như nội dung P đã khai. Ngoài ra, L khai cùng ngày 17/12/2017 L sử dụng số điện thoại trên gửi cho Nguyễn Thị Y (SN 1969, địa chỉ: 60…..Q 2, phường Đ, thành phố TH, sđt: 0912247…..) một tin nhắn có nội dung mua của Y. 1.160 điểm đề giá 710 đồng/ 1 điểm đề, tổng số tiền mua 823.600 đồng, Y đã chấp nhận và gửi tin "OK" đến điện thoại của L . Nguyễn Thị Y thừa nhận hành vi mua bán số đề với L như L đã khai. Thời điểm L bị bắt đã có kết quả Sổ số Miền Bắc ngày 17/12/2017. So với kết quả sổ số Miền Bắc ngày 17/12/2017 L trúng thưởng số đề 48 đã mua của

Y với giá 20.000đ, số tiền trúng thưởng là 1.400.00 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc giữa L và Y là 2.223.600 đồng. Do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nên hành vi của Y chưa đến mức truy cứu trách nhiện hình sự, cơ quan điều tra đã xử lí hành chính đối với Y .

L khai ngày 17/12/2017, L còn gửi cho Đinh Thị L (SN 1964, địa chỉ: thôn L , xã H, huyện H H , tỉnh TH, sđt: 0943975…..) 08 tin nhắn có nội dung mua của L 25.722 điểm đề, giá 700 đồng/1 điểm đề, tổng số tiền mua 18.005.400 đồng. Tuy nhiên, Đinh Thị L không thừa nhận hành vi mua bán số đề qua điện thoại với L . Cơ quan điều tra đã xác minh thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0943975 … nhưng không xác định được người sử dụng nên không đủ căn cứ xử lí đối với L . Do đó chưa đủ cơ sở để xử lí Nguyễn Thị L về hành vi đánh bạc với L .

Nội dung các tin nhắn giữa L với P , Y đã được cơ quan điều tra lập biên bản sao in có xác nhận của L , P , Y .

Về cách thức mua bán và cách tính thắng thua được thống nhất thỏa thuận như sau: Người mua tự lựa chọn các số đề là các số gồm 2 chữ số trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99 và đặt số tiền mua cho mỗi số đề rồi gửi tin nhắn (EMS) đến số điện thoại di động đã đăng kí trước với người bán. Việc trúng thưởng căn cứ vào giải đặc biệt của sổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng lúc 18h30 cùng ngày, số trúng thưởng là số trùng với 2 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt sổ số kiến thiết Miền Bắc. Nếu trúng thưởng, người mua được số tiền gấp 70 lần số tiền đặt mua cho số đã trúng thưởng. Việc thanh toán được thực hiện vào ngày hôm sau.

Như vậy, tính đến thời điểm bị bắt, Nguyễn Thị L đã nhận 6 tin nhắn bán số đề qua điện thoại di động cho Đàm P với số tiền 20.858.400 đồng; gửi 1 tin nhắn mua số đề của Nguyễn Thị Y với số tiền 2.223.600 đồng (bao gồm cả trúng thưởng). Số tiền này Nguyễn Thị L thanh toán với người mua, người bán vào ngày hôm sau nên tại thời điểm bị bắt L , P , Y chưa giao tiền cho nhau.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị L và Đàm P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra.

Cáo trạng số 70/CT-VKS-TPTH ngày 12/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Thị L và Đàm P về tội "đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; Điều 20; điều 60 - Bộ luật hình sự 1999 xử phạt Nguyễn Thị L từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, Xử phạt Đàm P từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy; Về án phí: Các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng hình phạt thấp nhất của pháp luật và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Ngày 17/12/2017 Nguyễn Thị L và Đàm P đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh đề, được thua bằng tiền. Phú sử dụng số điện thoại 090489……. (của P) gửi 06 tin nhắn đến số máy điện thoại 0169473…. của L., nội dung mua số đề, tổng số tiền mua 20.858.400 đồng, L đã gửi tin nhắn xác nhận đồng ý bán số đề cho P với số tiền như trên. Thời điểm P bị bắt chưa có kết quả sổ số miền Bắc mở thưởng. Như vậy số tiền đánh bạc giữa L và P là 20.858.400 đồng.

Cùng ngày 17/12/2017 L sử dụng số điện thoại trên gửi cho Nguyễn Thị Y (SN 1969, địa chỉ: 6…. Q 2, phường Đ, thành phố TH, sđt: 091224…..) một tin nhắn có nội dung mua số đề của Y., tổng số tiền mua 823.600 đồng. Vào thời điểm L bị bắt đã có kết quả Sổ số Miền Bắc. So với kết quả sổ số Miền Bắc ngày 17/12/2017 L trúng thưởng số đề 48 (L đã mua giá 20.000đ), số tiền trúng thưởng là 1.400.00 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc giữa L và Y là 2.223.600 đồng.

Hành vi của Nguyễn Thị L và Đàm P đã cấu thành tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 BLHS 1999. Số tiền L dùng để đánh bạc là 23.082.000đ; Số tiền P dùng để đánh bạc là 20.858.400 đồng.

Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa truy tố Nguyễn Thị L và Đàm P về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 BLHS 1999 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị Y do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nên hành vi của Y chưa đến mức truy cứu trách nhiện hình sự, cơ quan điều tra đã xử lí hành chính đối với Y là đúng quy định của pháp luật.

[2.] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, song hành vi đánh bạc của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đề giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, và để phòng ngừa tội phạm chung.

[3.] Xét về vai trò đồng phạm của Lan và Phú trong vụ án: Các bị cáo đều là người thực hành, có vai trò ngang nhau trong việc thực hiện tội phạm. Song số tiền L dùng vào việc đánh bạc lớn hơn P , do đó L phải chịu mức hình phạt cao hơn P

[4.] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự của các bị cáo HĐXX thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự 1999; Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, việc không bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5.] Về vật chứng vụ án: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án thành phố Thanh Hóa gồm: 02 điện thoại di động cũ, 01 máy tính cầm tay Casio cũ. Xét vật chứng đã cũ hỏng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6.] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[7.] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 60 - của Bộ luật hình sự 1999.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị L , Đàm P phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Nguyễn Thị L 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền UBND phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục Nguyễn Thị L trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt: Đàm P 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền UBND phường Quảng Thắng, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục Đàm Phú trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy 02 điện thoại di động, 01 máy tính cầm tay Casio hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 90/THA ngày 27/02/2018 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Thị L , Đàm P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thị L , Đàm P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố thanh Hóa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Nga